

Số: 03/NQHĐT

Hiệp An, ngày 15 tháng 01 năm 2025

NGHỊ QUYẾT HỌP HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
(Phiên họp thứ ba Năm học 2024-2025)

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG MẦM NON HIỆP AN

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Hội đồng trường, quy định tại Điều 9, Điều lệ mầm non tại Thông tư số 52/TT- BGDĐT ngày 31/12/ 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng trường Mầm non Hiệp An kỳ họp lần thứ ba năm học 2024-2025;

Xét các báo cáo trình bày tại kỳ họp và các ý kiến tham gia thảo luận. Hội đồng trường đi đến thống nhất và quyết nghị nội dung sau :

QUYẾT NGHỊ:

1. Điều 1. Hội đồng Trường nhất trí tán thành và thông qua nghị quyết với các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả học kỳ I năm học 2024-2025

- Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua. Tập trung thực hiện tốt chủ đề năm học 2024-2025 **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết kỷ cương”**.

- Thực hiện tốt công tác phổ cập và nâng cao chất lượng giáo dục.

+ Tổng số trẻ huy động (bao gồm cả trẻ học nhờ):

Trẻ 5 tuổi (2019) : $175/152 = 115\%$

Trẻ 4 tuổi (2020) : $150/116 = 129\%$

Trẻ 3 tuổi (2021) : $125/118 = 106\%$

Trẻ NT : $115/194 = 59\%$

+ Tổng số lớp: 20 lớp. Tổng số trẻ học tại trường: 517 trẻ.

Trong đó:

Lớp MG 3 - 4 tuổi: 5 lớp = 126 trẻ

Lớp MG 4 - 5 tuổi: 5 lớp = 136 trẻ

Lớp MG 5 - 6 tuổi: 5 lớp = 168 trẻ

Nhà trẻ: 5 nhóm = 87 trẻ

+ Tỷ lệ chuyên cần đạt 96,6%; riêng trẻ 5 tuổi đạt 94,5%.

+ Tỷ lệ trẻ đạt mục tiêu ở các lĩnh vực:

Nhà trẻ: Lĩnh vực PTTC: 95 - 96%; Lĩnh vực PTNT: 92-93%; Lĩnh vực PTNN: 93 - 94%; Lĩnh vực PTTC – KNXH - TM: 90 - 91%.

Mẫu giáo: Lĩnh vực PTTC: 96 - 97%; Lĩnh vực PTNT: 95 - 96%; Lĩnh vực PTNN: 96 - 97 %; Lĩnh vực PTTM: 96 - 97%; Lĩnh vực PTTC - KNXH: 95 - 96%.

- Chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng được nâng cao:

Kết quả: Số lượng trẻ được khám SK: 508/508 đạt 100%

+ Số trẻ bị bệnh sâu răng: 178

+ Số trẻ bị bệnh VMH: 83

+ Số trẻ bị bệnh về mắt: 1

+ Số trẻ bị bệnh khác: 3

Kết quả: trẻ PTBT về cân nặng: 510/512 trẻ, đạt 99,6%; Trẻ SDD nhẹ cân: 2/512 trẻ, chiếm 0,4%;

+ Trẻ PTBT về chiều cao: 508/512 trẻ, đạt 99,2%;

+ Trẻ thấp còi 4/512 trẻ, chiếm 0,8%.

+ Trẻ thừa cân, béo phì; 16/512 = 3,1%

- Đội ngũ: Tổng số CBGVNV: 50. Trong đó: CBQL: 03; GV: 41; NV: 06.

Trong học kỳ 1 có 01 đ/c giáo viên mới hợp đồng vào trường.

Kết quả thi GVG trường chào mừng ngày NGVN 20/11: Mỗi giáo viên dạy 01 hoạt động được bắt thăm theo đề tài. Tổng số tham gia thi là 21 GV

+ GV đạt GV dạy giỏi: 21/21, đạt 100% trong đó có 9 đồng chí đạt xuất sắc.

+ Có 2 GV tham gia thi GVG cấp thị xã khối 4 tuổi và nhà trẻ (đ/c Nguyễn Thị Xuân, đ/c Nguyễn Thị Bích). Kết quả đồng chí Nguyễn Thị Xuân đạt giáo viên giỏi, đồng chí Nguyễn Thị Bích đạt xuất sắc. Nhà trường đạt xuất sắc.

2. Kết quả thu-chi học kỳ I năm học 2024-2025

2.1. Học phí:

2.1.1. Thu học phí

* Tổng thu: 193.680.000đ

* Nộp hết kho bạc: 193.680.000đ để chi theo quy định. Trong đó:

- Để lại 40% CCTL theo qui định: 77.472.000đ

- Chi chuyên môn, khen thưởng và hoạt động khác: 116.208.000đ

2.1.2. Cấp bù học phí

* Tổng thu: 89.775.000đ

* Nộp hết kho bạc: 89.775.000đ để chi theo quy định. Trong đó:

- Để lại 40% CCTL theo qui định: 35.910.000đ

- Chi chuyên môn, khen thưởng và hoạt động khác: 53.865.000đ

2.2. Đồ dùng, sách vở, đồ chơi và học liệu:

* Thu: 91.500.000 đ

* Chi: Đang thực hiện mua sắm đồ dùng, đồ chơi cho trẻ

* Đối trừ thu-chi: 91.500.000 đ

2.3. Tiền bảo hiểm thân thể học sinh:

* Thu: 101.600.000đ

* Chi: 101.600.000đ

* Đối trừ thu-chi: 0 đồng

2.4. Chăm sóc, phục vụ bán trú:

* Thu: 434.629.000đ

* Chi: 434.629.000đ

* Đối trừ thu-chi: 0 đồng

2.5. Tiền vệ sinh:

* Thu: 40.920.000đ

* Chi: 40.920.000đ

* Đối trừ thu-chi: 20.000 đồng

2.6. Nước uống tinh khiết:

* Thu: 14.322.000đ

* Chi: 14.315.000đ

* Đối trừ thu-chi: 7.000 đồng

2.7. Tiền đồ dùng bán trú lần đầu:

* Thu: 19.600.000đ

* Chi: 19.600.000đ

* Đối trừ thu-chi: 0 đồng

2.8. Điện, nước, phụ phí, chất đốt bán trú:

* Thu: 132.990.000đ

* Chi: 132.925.000đ

* Đối trừ thu-chi: 65.000 đồng

2.9. Ăn bán trú

* Thu: 684.632.000đ

* Chi: 684.632.000đ

* Đối trừ thu-chi: 0 đồng

3. Phương hướng nhiệm vụ học kỳ II

Tiếp tục chỉ đạo và thực hiện tốt nhiệm vụ năm học theo kế hoạch. Bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

Làm tốt công tác tham mưu với Lãnh đạo các cấp để đầu tư CSVC đáp ứng nhu cầu CSNDGD trẻ theo quy định.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ. Tổ chức nhiều hoạt động chuyên đề, ngoại khoá cho trẻ tham gia: Tổ chức Hội thảo “Chuẩn bị tâm thế sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1”; Tham gia Hội thi “Bé khoẻ, bé khéo” cấp thị xã; Tổ chức Chuyên đề “Những em bé nhà trẻ đáng yêu” cấp thị xã; Tổ chức Chuyên đề “Trường mầm non xanh, thích ứng biến đổi khí hậu hướng đến bảo vệ môi trường bền vững” Tổ chức Ngày hội “Nước và mùa hè”.

Phối hợp chặt chẽ với Y tế trong công tác phòng chống dịch bệnh, kiểm tra sức khỏe, cân đo theo dõi sức khỏe của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng. Duy trì mọi hoạt động vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân...chăm sóc sức khỏe tốt cho trẻ để nâng cao tỷ lệ trẻ PTBT về cân nặng chiều cao; duy trì tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào học lớp 1.

Tăng cường công tác kiểm tra và bồi dưỡng giáo viên. Chú trọng hơn trong công tác chỉ đạo điểu theo vành đai chất lượng. Phối kết hợp chặt chẽ với công đoàn và tổ chuyên môn, GV cốt cán trong nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ.

Điều 2: Giao cho Hiệu trưởng nhà trường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nội dung đã xây dựng.

Điều 3. Trong quá trình thực hiện, các thành viên Hội đồng trường sẽ tiếp tục tuyên truyền nghị quyết, giám sát thực hiện. Yêu cầu lãnh đạo nhà trường báo cáo định kỳ, đột xuất việc thực hiện khi có yêu cầu.

Nghị quyết này được Hội đồng trường mầm non Hiệp An phiên họp thứ ba năm học 2024-2025, ngày 15/1/2025, với sự biểu quyết tán thành của 100% thành viên dự họp./.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐT;
- Hiệu trưởng trường;
- Website trường;
- Bản tin trường;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

Nguyễn Thị Tuyết

